

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của
Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường
kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026 (gọi tắt là *Nghị quyết số 02/NQ-CP*), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Tháp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Năm 2025 tiếp tục chứng kiến sự chuyển biến nhanh chóng và phức tạp của cục diện thế giới, với xu hướng đa cực, đa trung tâm, đa tầng, phân mảnh và phân tuyến mạnh. Mặc dù toàn cầu hóa và liên kết kinh tế vẫn tiến triển, song tiến trình này đang đối diện với những thách thức và khó khăn lớn, trong đó phải kể đến sự trỗi dậy của chủ nghĩa bảo hộ, việc áp đặt các chính sách thuế quan và nguy cơ chiến tranh thương mại gia tăng. Điều này dẫn đến xu hướng điều chỉnh mạnh mẽ các chuỗi sản xuất và chuỗi cung ứng trên phạm vi toàn cầu.

Trong nước, nhu cầu tiêu dùng được cải thiện, nhu cầu của thị trường xuất khẩu cũng phục hồi mạnh, nhưng tiềm ẩn nhiều rủi ro; các xu hướng mới về dịch chuyên đầu tư, thương mại, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế mở ra những thuận lợi, cơ hội lớn để đẩy mạnh xuất khẩu cùng với sự thay đổi nhanh chóng của các mô hình kinh doanh, phương thức sản xuất, tiêu dùng. Bên cạnh đó, năm 2025 là giai đoạn đặc biệt khi cả nước đồng thời thực hiện “*nhiệm vụ kép*” chưa có tiền lệ, khi vừa tiến hành sắp xếp lại hệ thống cơ quan chuyên môn và tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình hai cấp, vừa tổ chức triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội với mục tiêu tăng trưởng từ 8% trở lên. Đây là quá trình có quy mô lớn, phạm vi rộng, tác động trực tiếp đến tổ chức bộ máy, nhân sự, phương thức quản lý và điều hành, đặt ra yêu cầu cao hơn về tính linh hoạt, thống nhất và hiệu quả trong chỉ đạo điều hành.

Trong bối cảnh đó, hệ thống chính trị tỉnh Đồng Tháp đã chủ động vào cuộc với tinh thần trách nhiệm cao, kịp thời nhận diện khó khăn, thách thức và triển khai nhiều giải pháp phù hợp, sát thực tiễn. Các cấp, các ngành phối hợp chặt chẽ, duy trì sự điều hành thông suốt, bảo đảm ổn định kinh tế - xã hội trong giai đoạn chuyển đổi bộ máy. Nhờ đó, tỉnh đã tổ chức thành công nhiều sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa quan trọng; đồng thời tham mưu ban hành và thực thi hiệu quả

các chủ trương, chính sách lớn của Trung ương và của tỉnh, góp phần tạo lực đẩy mới cho quá trình phục hồi, tăng trưởng và ổn định đời sống Nhân dân.

Năm 2025, tỉnh tiếp tục chủ động cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh theo hướng thông thoáng, minh bạch và thân thiện với doanh nghiệp. Các cấp, các ngành đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, qua đó củng cố niềm tin, khơi dậy động lực đầu tư của khu vực tư nhân. Công tác xúc tiến đầu tư được thực hiện linh hoạt, công khai thông tin quy hoạch, đất công và dự án mời gọi đầu tư; bố trí cán bộ chuyên trách hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư trong toàn bộ quy trình thủ tục. Tỉnh cũng chú trọng thu hút các dự án quy mô lớn, khuyến khích mở rộng đầu tư và gắn kết doanh nghiệp với đào tạo, tuyển dụng lao động. Những nỗ lực này được cộng đồng doanh nghiệp ghi nhận, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện quan hệ giữa chính quyền và nhà đầu tư, tạo nền tảng vững chắc cho thu hút nguồn lực xã hội và phát triển kinh tế bền vững.

Trong năm tỉnh đã thu hút được 52 dự án mới (*trong đó, có 14 dự án có vốn đầu tư nước ngoài*), tăng 85,7% so với cùng kỳ, tổng vốn đầu tư 22,8 nghìn tỷ đồng, tăng 8,3% so cùng kỳ 2024. Các dự án đầu tư mới trong năm chủ yếu tập trung vào năng lượng tái tạo, thương mại - dịch vụ, chế biến nông - thủy sản và hạ tầng kỹ thuật điện, với nhiều công trình quy mô lớn như: Nhà máy Điện gió Tân Thành (4.700 tỷ đồng), Trung tâm thương mại Aeon Mỹ Tho (1.116 tỷ đồng), cùng các nhà máy chế biến, sản xuất công nghệ cao và hệ thống trạm biến áp 110kV tại các khu vực trọng điểm.

Trong năm 2025, số lượng doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn tỉnh đã tăng trưởng vượt bậc, vượt xa chỉ tiêu Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra (1.800 doanh nghiệp), đạt mức cao nhất từ trước đến nay, toàn tỉnh có 2.796 doanh nghiệp thành lập mới, 155,3% so kế hoạch phát triển doanh nghiệp năm 2025, tăng 75,6% so với năm 2024, gấp gần 6 lần số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường (480 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể). Số doanh nghiệp tái gia nhập thị trường tăng 24% so với năm 2024. Đến nay, toàn tỉnh Đồng Tháp có khoảng 13.200 doanh nghiệp đang hoạt động, góp phần quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm cho người lao động.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026. Xác định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường, các tổ chức đoàn thể triển khai thực hiện đảm bảo đồng bộ, hiệu quả với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, có trọng tâm trọng điểm; phân công phải “6 rõ”: “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”, nhằm đạt được mục tiêu “3 dễ”: “dễ triển khai, dễ kiểm tra, dễ đánh giá” từ đó khắc phục các điểm nghẽn, giải quyết các khó khăn bất cập; tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch, bình đẳng, thông

thoáng giữa các thành phần kinh tế, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển đặc biệt là phát triển các ý tưởng kinh doanh mới, sáng tạo, các mô hình kinh doanh mới phù hợp và thích ứng linh hoạt với xu thế phát triển như: Đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh,...

Cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết, chi phí và rủi ro, tạo điều kiện tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng thực thi văn bản pháp luật; giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm đúng thời hạn và không đặt thêm các yêu cầu, điều kiện đối với doanh nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện phân cấp, phân quyền triệt để gắn liền với cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ. Tăng cường công khai, minh bạch, nâng cao tính tự chủ và đề cao trách nhiệm giải trình nhằm phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đặc biệt chuyển mạnh mẽ từ tư duy “quản lý” sang “kiến tạo và phục vụ” thay thế phương thức “tiền kiểm” bằng “hậu kiểm” dựa trên hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn rõ ràng.

2. Yêu cầu

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các nội dung của Nghị quyết số 02/NQ-CP đến các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong việc triển khai thực hiện.

Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường, các tổ chức đoàn thể bám sát nội dung của Kế hoạch này để triển khai thực hiện nhiệm vụ, đồng thời phải gắn với các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, gắn trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu để mọi nhiệm vụ được thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả cao nhất.

III. MỤC TIÊU

1. Tập trung hoàn thành các nhiệm vụ, giải pháp đã được giao tại các Nghị quyết đột phá của Đảng và Nhà nước trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước, đổi mới xây dựng, thi hành pháp luật và hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

Phấn đấu trong năm 2026, cải thiện các chỉ số phản ánh cảm nhận của người dân, doanh nghiệp đối với hoạt động của chính quyền liên quan đến môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh như sau:

+ Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI): Phấn đấu tỉnh Đồng Tháp nằm trong nhóm 10 tỉnh/thành có năng lực điều hành dẫn đầu cả nước.

+ Chỉ số cải cách hành chính tỉnh (PAR INDEX): Phấn đấu đạt từ 88,87% trở lên.

+ Chỉ số sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh (SIPAS): Phấn đấu đạt từ 86% trở lên.

2. Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh nhằm tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp gia nhập thị trường và tái gia nhập thị trường; giảm tỷ lệ doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường (tạm ngừng hoạt động hoặc phá sản, giải thể). Số doanh nghiệp gia nhập thị trường và tái gia nhập thị trường năm 2026 tăng khoảng 15-20% so với năm 2025, số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường năm 2026 giảm khoảng 10% so với năm 2025.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp như sau:

1. Triển khai một cách sâu sắc, toàn diện, quyết liệt các Chương trình, Kế hoạch, văn bản của Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai thực hiện các Nghị quyết trụ cột thể chế nền tảng: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia; Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 25/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước.

- Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 13/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch 283/KH-UBND ngày 24/9/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện chương trình đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030; Kế hoạch 12-KH/TU ngày 06/11/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Việc thực hiện đồng bộ các Chương trình, kế hoạch này nhằm tạo động lực mạnh mẽ cho doanh nghiệp đầu tư và mở rộng sản xuất kinh doanh góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Tháp.

2. Tăng cường triển khai quyết liệt, hiệu quả các chỉ đạo về sắp xếp tổ chức bộ máy, vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; chủ động khắc phục hạn chế, vướng mắc trong vận hành chính quyền cấp xã.

3. Thực hiện đầy đủ, nhất quán và hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại mục IV và các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể tại Phụ lục I, II của Kế hoạch này để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2026, trong đó chú trọng thực hiện các nhóm giải pháp trọng tâm sau đây:

3.1. Đẩy mạnh hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật để xây dựng giải pháp đột phá về thể chế, cơ chế chính sách; tháo gỡ dứt điểm các bất cập, điểm nghẽn về pháp lý. Đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế.

a) Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường trong phạm vi thẩm quyền, chủ động và khẩn trương tháo gỡ triệt để các rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh do chồng chéo, mâu thuẫn, không hợp lý, khác nhau của các quy định pháp luật. Đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền thì tập hợp vấn đề kèm theo các giải pháp tương ứng (nếu có) để kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền.

b) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, kịp thời kiến nghị bãi bỏ các văn bản không phù hợp; các điều kiện kinh doanh không hợp pháp, không cần thiết, không khả thi, không phù hợp với thực tiễn, cản trở sự phát triển.

3.2. Cải cách quy định thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp.

a) Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường:

- Tổ chức rà soát cắt giảm thành phần hồ sơ, giấy tờ dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025.NQ-CP của Chính phủ.

- Rà soát, sửa đổi các quy định không phù hợp với việc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính và triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình; rà soát, chuẩn hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính; gắn mã số kết quả giải quyết đã chuẩn hóa với thành phần hồ sơ của các thủ tục hành chính làm cơ sở kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu, phục vụ cắt giảm hồ sơ, giấy tờ, bảo đảm chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước.

- Hoàn thành mục tiêu 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ và 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.

- Tập trung xây dựng, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh,

phân cấp giải quyết thủ tục hành chính, cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo hướng một văn bản sửa nhiều văn bản.

- Chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý về tinh thần, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp; phê bình, xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; ngăn chặn đẩy lùi, chấm dứt ngay tình trạng doanh nghiệp phải trả chi phí không chính thức trong thực hiện thủ tục hành chính.

- Tăng cường tuyên truyền để nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp về quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp, cũng như trách nhiệm của cơ quan nhà nước chuyển từ nền hành chính công vụ, quản lý là chủ yếu sang phục vụ và kiến tạo phát triển, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ động, tận tụy giải quyết vướng mắc cho doanh nghiệp. Tuyên truyền để các doanh nghiệp không thao túng, trục lợi chính sách, lợi dụng, làm tha hóa cán bộ, công chức đồng thời kiên quyết từ chối trả chi phí không chính thức trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính và các hoạt động khác; phản ánh trung thực, kịp thời đến đường dây nóng của sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường trong trường hợp bị gây khó khăn. Hoặc thông qua tổng đài 1022 của tỉnh.

b) Các sở, ban, ngành tỉnh chủ động tăng cường kiểm soát quy định thủ tục hành chính ngay trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và chú trọng việc tham vấn đối tượng chịu tác động; bảo đảm chỉ ban hành các quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý, thực hiện trên môi trường điện tử và chi phí tuân thủ thấp nhất.

c) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp ở lĩnh vực lao động, việc làm; phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định của pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động, sử dụng người lao động nước ngoài. Tổ chức các hoạt động cung ứng, kết nối cung - cầu lao động nhằm đáp ứng nhu cầu lao động cho doanh nghiệp.

d) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan phát huy vai trò, nâng cao chất lượng thẩm định thủ tục hành chính, quy định kinh doanh tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Văn phòng UBND Tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công) chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và ưu tiên xây dựng, tích hợp, cung cấp các nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông ở mức độ toàn tỉnh.

3.3. Ưu tiên khơi thông nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp tiếp cận vốn, đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh và nguồn nhân lực chất lượng cao.

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan tiếp tục rà soát, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; ban hành các quy định về quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu về đất đai. Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, tích cực phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan khẩn trương rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

c) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực XIII chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng đẩy mạnh triển khai nâng cao khả năng tiếp cận vốn của người dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh cơ chế chia sẻ thông tin giữa hệ thống ngân hàng, thuế và các cơ quan liên quan nhằm bảo đảm thông nhất dữ liệu về tình hình hoạt động và tài chính của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, qua đó tăng cường cho vay đối với các đối tượng này.

3.4. Hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước phát triển bền vững, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, tập trung thu hút và làm chủ công nghệ, tiên tiến để nâng cao năng lực cạnh tranh, kinh doanh hiệu quả, bền vững.

a) Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường theo dõi đánh giá tình hình và kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan trong giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời báo cáo UBND tỉnh các khó khăn vướng mắc.

b) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan nghiên cứu, rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản để phục vụ hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Trong đó, chú trọng hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm: (i) Thu hút đầu tư từ các tập đoàn công nghệ lớn, tạo cơ hội để doanh nghiệp trong tỉnh tham gia chuỗi giá trị toàn cầu; nâng cao năng lực sản xuất, nghiên cứu, tiếp thu, chuyển giao công nghệ; và (ii) Thúc đẩy hợp tác nghiên cứu và chuyển giao công nghệ với các quốc gia tiên tiến, nhất là trong các lĩnh vực như trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, bán dẫn và năng lượng tái tạo.

c) Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng, nông nghiệp, nông thôn gắn với việc xây dựng thương hiệu đặc trưng của địa phương.

d) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là nguồn nhân lực số và nhân lực công nghệ cao, có khả năng làm chủ công nghệ mới, công nghệ tiên tiến; gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp và định hướng phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

3.5. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh. Nâng cao chất lượng dịch vụ phát triển kinh doanh. Xây dựng một hệ sinh thái dịch vụ hỗ trợ đầy đủ, chuyên nghiệp, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của hoạt động kinh doanh.

a) Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường:

- Thực hiện các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong chuyển đổi số, mở rộng thị trường, phát triển nguồn nhân lực,... tương ứng với các nhiệm vụ được giao trong các văn bản pháp luật có liên quan.

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận và áp dụng các mô hình chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững.

- Nâng cao chất lượng các kênh phản ánh thông tin từ người dân, doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt các khó khăn vướng mắc.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan:

- Rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để thể chế hóa đầy đủ định hướng hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

- Nâng cao hiệu quả các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; chú trọng giải pháp tư vấn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp với các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, quản trị rủi ro, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, tham gia chuỗi giá trị bền vững, thủ tục hành chính,...

- Đa dạng hóa và phát triển hiệu quả hệ thống dịch vụ phát triển kinh doanh, vườn ươm doanh nghiệp, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, cơ sở kỹ thuật chung, hỗ trợ doanh nghiệp, tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

c) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan tăng cường triển khai chương trình, kế hoạch về xúc tiến thương mại, thương mại điện tử nhằm hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh các thông tin thị trường trong và ngoài nước, tham gia các hội chợ, chương trình kết nối giao thương, đoàn giao dịch xúc tiến thương mại tại thị trường nước ngoài, tham gia các nền tảng thương mại điện tử để quảng bá, giới thiệu, kết nối tiêu thụ sản phẩm tại thị trường trong nước và xuất khẩu.

3.6. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra để giảm gánh nặng cho doanh nghiệp: Giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Rà soát, xử lý tình trạng chồng chéo, trùng lặp giữa kế hoạch thanh tra với kế hoạch kiểm tra chuyên đề của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp xã; bảo đảm nguyên tắc mỗi doanh nghiệp chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra 01 lần trong năm, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

- Hoạt động thanh tra, kiểm tra được tổ chức thực hiện thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, không làm cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh bình thường của doanh nghiệp; góp phần xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch, ổn định, tạo điều kiện thuận lợi để khu vực kinh tế tư nhân phát triển bền vững.

- Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Triển khai thanh tra, kiểm tra trực tuyến, ưu tiên thanh tra, kiểm tra từ xa dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm thanh tra, kiểm tra trực tiếp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công:

- a) Phải trực tiếp chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh thuộc thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

- b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này; đồng thời công khai kết quả kiểm tra, giám sát.

- c) Tổ chức các hoạt động truyền thông về nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh thuộc phạm vi, trách nhiệm được giao.

- d) Chủ động, tích cực và thường xuyên phối hợp với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh đồng bằng sông Cửu Long và các Hiệp hội doanh nghiệp tổ chức các hoạt động đối thoại với doanh nghiệp, đảm bảo đối thoại thực chất, giải quyết ngay được những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Đồng thời, đổi mới việc tiếp nhận thông tin và phản ánh của doanh nghiệp, nhà đầu tư để phòng ngừa các tranh chấp về thương mại và đầu tư.

- đ) Tích cực phối hợp với các Bộ được phân công làm đầu mối chịu trách nhiệm theo dõi và đánh giá tình hình cải thiện các bộ chỉ số quốc tế: Chỉ số Phát triển bền vững (SDG) của Liên hợp quốc (UN); Chỉ số Năng lực Đổi mới sáng tạo (GII) của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO); Chỉ số Chính phủ điện tử (EGDI) của Liên hợp quốc (UN); Chỉ số An toàn an ninh mạng (GCI) của Liên minh viễn thông quốc tế (ITU); Chỉ số Quyền tài sản (IPRI) của Liên minh quyền tài sản; Chỉ số Hiệu quả logistics (LPI) của Ngân hàng thế giới (WB); Chỉ số Năng lực cạnh tranh du lịch và lữ hành (TTDI) của Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF).

- e) Trước ngày 31/5/2026 và ngày 30/11/2026, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch 6 tháng và cuối năm gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đánh giá về tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP và Kế hoạch này. Định kỳ 6 tháng, năm tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính và Văn phòng Chính phủ theo quy định; kịp thời đề xuất UBND tỉnh giải quyết những các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ, các Hội ngành nghề theo dõi đánh giá độc lập về tình hình thực hiện Kế hoạch này.

4. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Đồng Tháp chủ động hỗ trợ các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường tổ chức truyền thông, quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 02/NQ-CP và Kế hoạch này sâu rộng đến toàn thể người dân, doanh nghiệp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội DN tỉnh, Hội doanh nhân trẻ, Các Hội ngành nghề;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Công TTĐT Tỉnh;
- VPUB: CVP và các PCVP, TTPVHCC;
- Lưu: VT, P.TH (D).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thành Ngại